

TUẦN 30
(Từ ngày 8/4 đến ngày 12/4/2024)

THỨ	TIẾT T	MÔN	TIẾT THỨ	NỘI DUNG BÀI DẠY	ƯDCNTT	ĐỒ DÙNG DẠY HỌC
2 (8/4)	1	HĐTN	34	Sinh hoạt dưới cờ: Em tập làm hướng dẫn viên du lịch Lồng ghép GDDP Chủ đề 3: HP TP ven biển		
	2	TOÁN	34	Bài 33: Luyện tập chung(Tiết 3)	GA PowerPoint	Bộ đồ dùng Toán
	3	T.VIỆT	133	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (Tiết 1)	GA PowerPoint	
	4	T.VIỆT	134	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (Tiết 2)	GA PowerPoint	
	5	TOÁN	35	Bài 33: Luyện tập chung(Tiết 4)		
	6	BS T.VIỆT		Luyện tập		
	7	TỰ HỌC		Đọc thư viện		
3 (9/4)	1	GDTC				
	2	TOÁN	35	Bài 34: Xem giờ đúng trên đồng hồ (Tiết 1)	GA PowerPoint	Bộ đồ dùng Toán
	3	T. VIỆT	135	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (Tiết 3)	GA PowerPoint	
	4	T. VIỆT	136	Bài 4: Cuộc thi tài năng rừng xanh (Tiết 4)	GA PowerPoint	
	5	BS T.VIỆT		Luyện tập		VBT, Máy soi
	6	BS T.VIỆT	34	Luyện tập		VBT, Máy soi
	7	HĐTN	35	Bài 19: Thiên nhiên tươi đẹp quê em(Tiết 2)	GA PowerPoint	
4 (10/4)	1	TOÁN	36	Bài 34: Xem giờ đúng trên đồng hồ (Tiết 2)	GA PowerPoint	Bộ đồ dùng Toán
	2	T. VIỆT	137	Bài 5: Cây liều dẻo dai (Tiết 1)	GA PowerPoint Video bài hát	
	3	T.VIỆT	138	Bài 5: Cây liều dẻo dai (Tiết 2)	GA PowerPoint Video bài hát	
	4	TNXH				
5 (11/4)	1	T. ANH				
	2	T. VIỆT	140	Bài 5: Cây liều dẻo dai (Tiết 3)	GA PowerPoint	

	3	T. VIỆT	141	Bài 5: Cây liễu dẻo dai (Tiết 4)	GA PowerPoint	
	4	T. VIỆT	142	Ôn tập (Tiết 1)	GA PowerPoint	
	5	M.THUẬT				
	6	TNXH				
	7	GDTC				
6 (12/4)	1	T. VIỆT	143	Ôn tập (Tiết 2)	GA PowerPoint	
	2	T. VIỆT	144	Luyện tập ,thực hành củng cố các kĩ năng.	GA PowerPoint	
	3	Đ.ĐỨC				
	4	T. VIỆT	145	Luyện tập ,thực hành củng cố các kĩ năng.	GA PowerPoint	
	5	T. ANH	145	Luyện tập ,thực hành củng cố các kĩ năng.	GA PowerPoint	
	6	HĐTN	36	SHL – Sinh hoạt theo chủ đề		Bông hoa khen thưởng
	7	Â. NHẠC				

TUẦN 30

Thứ hai ngày 14 tháng 4 năm 2025

Tiết 1

Hoạt động trải nghiệm

SINH DƯỚI CỜ. EM TẬP LÀM HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH

Lồng ghép GDP Chủ đề 3: HP TP ven biển

I. Yêu cầu cần đạt

1. Kiến thức: HS có khả năng:

- Biết được một số địa danh, cảnh đẹp và đặc điểm nổi bật của các cảnh đẹp thiên nhiên của thành phố biển Hải Phòng.
- Kể tên một cảnh đẹp nổi tiếng của vùng ven biển Hải Phòng.
- Nói được một hoạt động gắn liền với biển ở Hải Phòng: du lịch (tắm biển), cảng biển, nuôi cá, tôm....

2. Năng lực, phẩm chất:

- Có ý thức tìm hiểu về các thắng cảnh thiên nhiên và có thể giới thiệu về cảnh quan thiên nhiên của quê hương.
- Có ý thức giữ gìn môi trường cảnh quan ven biển Hải Phòng.

II. Đồ dùng dạy – học:

1. Giáo viên: - Thiết bị phát nhạc, bài hát về các loại cây, về thiên nhiên phù hợp với HS lớp 1: Về với thiên nhiên (sáng tác: Hoàng Vũ)

2. Học sinh: - Nhớ lại các bài hát liên quan tới thiên nhiên

III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Khởi động: 3' -GV tổ chức cho HS hát	-HS hát
2. Thực hiện nghi lễ chào cờ: (5') - Lớp trưởng cho lớp chào cờ + Chinh đôn trang phục, đội ngũ + Đứng nghiêm trang + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca GV nhận xét chung:	-HS thực hiện -HS lắng nghe
3. Sinh hoạt chủ đề :Em tập làm hướng dẫn viên du lịch: 20' Hoạt động 1: Thảo luận với bạn để tìm hiểu những cảnh đẹp của quê hương -GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi để tìm hiểu những cảnh đẹp thiên nhiên nơi em sống theo các gợi ý: +Tên của cảnh đẹp thiên nhiên +Người dân quê em có hoạt động gì tại đó? - GV cho HS quan sát hình ảnh, các hoạt động gắn liền với biển ở Hải Phòng. + Em hãy nêu một số hoạt động gắn liền với biển ở Hải Phòng? Bước 2: Làm việc chung của toàn lớp	-HS làm việc nhóm -Đại diện nhóm trình bày, cả lớp theo dõi, nhận xét.

<p>-GV yêu cầu đại diện nhóm chia sẻ về cảnh quan thiên nhiên của quê hương</p> <p>-GV nhận xét, kết luận</p> <p>Hoạt động 2: Em tập làm hướng dẫn viên du lịch</p> <p>-Gv HD HS thảo luận về nội dung sẽ giới thiệu khi làm hướng dẫn viên du lịch theo gợi ý:</p> <p>-Mời đại diện sắm vai hướng dẫn viên du lịch, các bạn còn lại sắm vai là khách du lịch</p> <p>-GV mời các nhóm lần lượt lên sắm vai-GV nhận xét cách giới thiệu của các nhóm.</p>	<p>-HS chia sẻ- HS lắng nghe</p> <p>-HS lắng nghe, thảo luận</p> <p>-HS tham gia</p>
<p>VẬN DỤNG</p> <p>Hoạt động 3: Vẽ tranh về cảnh đẹp thiên nhiên</p> <p>-GV HD HS vẽ tranh về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương</p> <p>- GV HD HS vẽ tranh hoặc sưu tầm thông tin về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương hoặc một số hoạt động gắn liền với thành phố ven biển Hải Phòng.</p> <p>- GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ với người thân về những gì em đã được trải nghiệm qua chủ đề, đồng thời hỏi người thân để biết thêm nhiều cảnh đẹp thiên nhiên của thành phố biển Hải Phòng.</p> <p>Tổng kết:</p> <p>-GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được. rút ra được sau khi tham gia các hoạt động</p> <p>-GV: <i>Em yêu và tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương em.</i></p>	<p>-HS tham gia vẽ tranh</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS chia sẻ</p> <p>-HS nhắc lại</p>

Tiết 2,5

Toán

BÀI 33: LUYỆN TẬP CHUNG (TIẾT 3+ 4)

Đã soạn ngày 8/4/2025

Tiết 3,4

Tiếng Việt

Bài 4 CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH

I.Yêu cầu cần đạt:

1.Kiến thức, kĩ năng:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một câu chuyện ngắn và đơn giản , có yếu tố thông tin ; đọc đúng các vần yê , yêng , oen , oao , oet , uêch , ooc và các tiếng , từ ngữ có các vần này ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại

dùng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn ; viết một câu sáng tạo ngắn dựa vào gợi ý từ tranh vẽ .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2. Phẩm chất và năng lực:

- Mở rộng vốn từ chủ đề: Điều em cần biết.

- Tình yêu đối với thiên nhiên , quý trọng sự kì thú và đa dạng của thế giới tự nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi .Thêm yêu môn học.

II. Chuẩn bị

1. Kiến thức

- GV nắm được đặc điểm của truyện kể có yếu tố thông tin (VB hư cấu , nhưng qua đó người đọc có thêm một số hiểu biết về đặc điểm , tập tính của một số loài động vật hoang dã) ; nội dung của VB Cuộc thi tài năng rừng xanh , cách thể hiện đặc điểm nhân vật và quan hệ giữa các nhân vật trong câu chuyện .

- GV nắm được đặc điểm phát âm , cấu tạo các vần yết , yêng , đen , Oto , ot , tuênh , dọc ; nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong VB (niềm yết , chuénh choáng , trầm trồ điêu luyện) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này

- GV có hiểu biết về thế giới loài vật trong rừng : Rừng là nơi sinh sống của rất nhiều loài vật . Mỗi con vật trong rừng có một đặc tính riêng : voọc xám đu cây , gõ kiến có tài khoét cây , chim công có dáng điệu đi lại trông như múa

2. Phương tiện dạy học

Bài giảng PowerPoint

III. Các hoạt động cơ bản: Tiết 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Ôn và khởi động: 2-3'	
<p>Ôn : HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .</p> <p>Khởi động :</p> <p>+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi . GV có thể cho HS xem một số clip như chim gõ kiến khoét thân cây khi leo trèo .</p> <p>a . Em biết những con vật nào trong tranh ?</p> <p>b . Mỗi con vật có khả năng gì đặc biệt</p> <p>+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời</p> <p>a . Trong tranh có vêng , mèo rừng , chim công , gõ kiến , khi ;</p> <p>b . Mỗi con vật có một động tác thể hiện tài năng của mình , VD : chim công múa , voọc xám đu cây , gõ kiến khoét thân cây , ...</p>	<p>HS nhắc lại</p> <p>+ Một số (2 - 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác</p>

<p>+ GV dẫn vào bài đọc Cuộc thi tài năng rừng xanh . (Rừng xanh là nơi tụ hội của rất nhiều con vật . Mỗi con vật có đặc tính và tài năng riêng , rất đặc biệt . Chúng ta sẽ cùng đọc VB Cuộc thi tài năng rừng xanh để khám phá tài năng của các con vật) .</p>	
<p>2. Đọc 28-30'</p>	
<p>GV đọc mẫu toàn VB . - GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số từ ngữ có vần mới . + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng đưa vần mới trong VB : yết (niêm yết) , yêng (yêng) , oen (nhoèn) , oao (ngoao ngoao) , oet (khoét) , uênh (chuyênh choáng) , ooc (vooc) + GV đưa những từ ngữ này lên bảng và hướng dẫn HS đọc , GV đọc mẫu lần lượt từng vần và từ ngữ chứa vần đó , HS đọc theo đồng thanh . + Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn , sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần . HS đọc câu + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1 GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ tuy không chứa vần mới nhưng có thể khó đối với HS . + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2 , GV hướng dẫn HS đọc những câu dài . (VD : Mừng xuân , / các con vật trong rừng tổ chức một cuộc thi tài năng . Đúng như chương trình đã niêm yết , cuộc thi mở đầu bằng tiết mục / của chim yêng . Yêng nhoèn miệng cười / rồi bắt chước tiếng của một số loài vật . / Chim công / khiến khán giả say mê , chuênh choáng vì điệu múa tuyệt đẹp , Voọc xám với tiết mục đu cây điều luyện làm tất cả trầm trồ thích thú ,) HS đọc đoạn + GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến trầm trồ , đoạn 2 : phần còn lại) . + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài (niêm yết : ý ở đây là công bố chương trình cuộc thi để mọi người biết ; chuênh choáng : ý chỉ cảm giác không còn tỉnh táo giống như khi say của khán giả trước điệu múa tuyệt đẹp của chim công , trầm trồ : thốt ra lời khen ngợi với vẻ ngạc nhiên thán phục ; điều luyện : đạt đến trình độ cao do trau dồi , luyện tập nhiều) .</p>	<p>- HS luyện phát âm - HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ. - HS đọc. HS đánh vần , đọc trơn - HS đọc câu - HS đọc nối tiếp từng câu lần 2 - HS chia đoạn - HS đọc đoạn</p>

<p>+ HS đọc đoạn theo nhóm . HS và GV đọc toàn VB +1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB . + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi .</p>	<p>HS đọc đoạn theo nhóm. HS đọc thành tiếng toàn VB</p>
---	---

Tiết 2

3. Trả lời câu hỏi

<p>- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi . a . Cuộc thi có những con vật nào tham gia ? b . Mỗi con vật biểu diễn tiết mục gì ? c . Em thích nhất tiết mục nào trong cuộc thi ? GV và HS thống nhất câu trả lời . a . Cuộc thi có sự tham gia của Yểng , mèo rừng chim gõ kiến , chim công , voọc xám b. Yểng nhón miệng cười rồi bắt chước tiếng của một số loài vật ; mèo rừng ca “ngoan ngoao ” gõ kiến khoét được cái tổ xinh xắn ; chim công múa ; voọc xám đu cây : C Câu trả lời mở GV hướng dẫn HS chọn tiết mục mình yêu thích để trả lời) .</p>	<p>HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi) , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi , GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời . Các nhóm khác nhận xét , đánh giá</p>
--	--

4. Viết vào câu trả lời cho câu a và c ở mục 3

<p>- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và c (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở a . Cuộc thi có sự tham gia của Yểng , mèo rừng chim gõ kiến , chim công , voọc xám c , Câu trả lời mở GV hướng dẫn HS chọn tiết mục mình yêu thích để viết vào vở - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .</p>	<p>HS quan sát và viết câu trả lời vào vở</p>
---	---

Tiết 3

5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

<p>- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh , a . Cô bé Hoئن miệng cười khi thấy anh đi học về ;</p>	<p>HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu</p>
--	--

<p>b . Nhà trường niêm yết thương trình văn nghệ trên bảng tin .</p> <p>- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .</p>	
<p>6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh</p>	
<p>GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .</p> <p>GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý</p> <p>GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh</p> <p>- HS và GV nhận xét .</p>	<p>HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý</p>
<p>Tiết 4</p> <p>7. Nghe viết</p>	
<p>GV đọc to cả đoạn văn . (Yêng nhớn miệng cười rồi bắt chước tiếng một số loài vật . Gõ kiến trong nháy mắt đã khoét được cái tổ xinh xắn . Còn chim công có điệu múa tuyệt đẹp .)</p> <p>GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .</p> <p>+ Viết lùi đầu dòng . Viết hoa chữ cái đầu câu , kết thúc câu có dấu chấm .</p> <p>+ Chữ dễ viết sai chính tả : các từ ngữ chứa vần mới như : bêng , ngoao ngoao , khoét , Các từ ngữ chứa các hiện tượng chính tả như r / d / gi (treo rùng) , chỉ tr (leo trèo) . GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách . Đọc và viết chính tả :</p> <p>+ GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ (Yêng nhớn miệng cười rồi bắt chước tiếng một số loài vật . Gõ kiến trong nháy mắt / đã khoét được cái tổ xinh xắn . Còn chim công có điệu múa tuyệt đẹp .) , Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần , GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .</p> <p>+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS và soát lỗi</p> <p>+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi .</p> <p>+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .</p>	<p>HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .</p> <p>HS viết</p> <p>+ HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi</p>
<p>8. Chọn vần phù hợp thay cho ô vuông</p>	
<p>- GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu , GV nêu nhiệm vụ . HS làm việc nhóm đôi để tìm những vần phù hợp .</p>	<p>- Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống</p>

	<p>của từ ngữ được ghi trên bảng) .</p> <p>- Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .</p>
9. Đặt tên cho bức tranh và nói lí do em đặt tên đó	
<p>GV nêu yêu cầu của bài tập , cho HS thảo luận nhóm , trao đổi về bức tranh .</p> <p>- Mỗi nhóm thống nhất tên gọi cho bức tranh và lí do đặt tên ,</p> <p>- Đại diện một số nhóm trình bày kết quả trước lớp .</p>	<p>HS thảo luận nhóm , trao đổi về bức tranh .</p>
10. Vận dụng trải nghiệm:2-3'	
<p>GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học GV tóm tắt lại những nội dung chính</p> <p>GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học ,</p> <p>- GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .</p>	<p>HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào) .</p>

Tiết 6

Bổ sung Tiếng Việt LUYỆN TẬP

A. Yêu cầu cần đạt: Giúp HS:

- Nhận biết và đọc đúng các từ tai hại, chú bé, trò đùa
- Viết đúng các từ tai hại, chú bé, trò đùa
- Phát triển kĩ năng sắp xếp các từ thành câu, điền đúng vần, âm đầu, tiếng vào chỗ trống. Viết được một câu khuyên chú bé chừa cừu trong câu chuyện.
- * Phát triển năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, tự chuẩn bị đồ dùng học tập.
- * Phát triển phẩm chất học, mạnh dạn tự tin trao đổi ý kiến, tự hòa nhập bản thân với mọi người xung quanh.

B. Chuẩn bị

- HS: VBT, bảng phụ

C. Các hoạt động dạy – học.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Khởi động(7')	
<p>1. Khởi động: HS hát</p> <p>2. Bài cũ</p> <p>GV đọc cho HS các từ tai hại, chú bé, trò đùa</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương</p>	<p>- HS hát</p> <p>- HS viết bảng con</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS nhận xét</p>

Luyện tập (25')	
<p>3. Bài mới GV yêu cầu HS mở VBT Tiếng Việt 1</p> <p>Bài tập bắt buộc/ 41 GV đọc yêu cầu</p> <p>GV hướng dẫn HS</p> <p>GV gợi ý:</p> <p>GV yêu cầu HS Làm việc cá nhân.</p> <p>-GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>Bài tập tự chọn</p> <p>GV đọc yêu cầu</p> <p>GV hướng dẫn HS điền</p> <p>-GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>Bài 2/ 42</p> <p>- GV đọc yêu cầu</p> <p>- GV gợi ý: Em đọc và tìm câu viết đúng.</p> <p>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.</p> <p>- GV cho HS đọc bài, lựa chọn từ đúng.</p> <p>- GV nhận xét tuyên dương.</p>	<p>Hs nhắc lại yêu cầu.</p> <p>Viết một câu khuyên chú bé chăn cừu trong câu chuyện Chú bé chăn cừu.</p> <p>.....</p> <p>Bài 1/ 41</p> <p>Điền vào chỗ trống</p> <p>Hs nhắc lại yêu cầu.</p> <p>HS lắng nghe và thực hiện</p> <p>a.d/ gi hay r?</p> <p>Họa sĩ.....ùng ...ấy dó vẽ tranh Đông Hồ.</p> <p>b.ch hay tr?</p> <p>Hôm nay,... ời nắng chang ...ang</p> <p>Bài 2: Điền từ ngữ phù hợp vào chỗ trống</p> <p>-Hs nhắc lại yêu cầu.</p> <p>- HS lắng nghe và thực hiện</p> <p style="padding-left: 40px;">Mèo con đi học</p> <p>Mèo con (buồn/ bèn).... bực</p> <p>Mai phải đến trường</p> <p>Liên kiếm cỏ (nuôn/ luôn).....</p> <p>-Cái đuôi tôi ốm</p>

<p>Bài 3/40</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc yêu cầu - GV yêu cầu HS đọc và xếp đúng câu - HS làm việc cá nhân -GV nhận xét HS, tuyên dương. 	<p>Cừ mới be toáng:</p> <p>-Tôi sẽ chữa (nành/ lành)</p> <p>Nhưng muốn cho nhanh</p> <p>Cắt đuôi khỏi (hét/ hết).....</p> <p>-Cắt đuôi ấy chết...!</p> <p>Tôi đi học thôi!</p> <p>HS nhận xét</p> <p>Bài 3. Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu</p> <p>-Hs nhắc lại yêu cầu.</p> <p>a.tai hại, rất, của, chú bé, trò đùa</p> <p>.....</p> <p>b.một, thói xấu, nói dối, là.....</p>
Vận dụng (3')	
<p>4. củng cố, dặn dò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo. - Nhận xét, tuyên dương HS. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe và thực hiện

Tiết 7

Tự học
ĐỌC THƯ VIỆN
ĐỌC TO NGHE CHUNG SÁCH KHỔ NHỎ
TRUYỆN : CHÚ VỊT XANH

I. Yêu cầu cần đạt:

- Bước đầu HS làm quen với truyện, biết một số nhân vật tiêu biểu qua câu truyện ãoĩc nghe.
- Nâng cao kĩ năng lắng nghe, nắm được tên nhân vật.
- Giúp HS bước đầu làm quen với truyện và yêu thích đọc truyện.

II. Đồ dùng dạy học:

- Truyện, tranh các nhân vật tiêu biểu, nam châm .
- Que chỉ và 1 số tranh photo khổ giấy A4, sếp màu.

III. Các hoạt động dạy học:

Giáo viên	Học sinh
<p>1. Khởi động: Hát vui</p> <p>2. Khám phá:</p> <p>a. Trước khi đọc:</p> <p>Em có thích bơi không? tại sao? em nào đã từng được người lớn dẫn đi bơi?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dẫn nhập vào truyện : - Giáo viên giới thiệu bìa quyển truyện cho học sinh quan sát và hỏi: <p>+ Các em thấy bìa vẽ những gì?</p> <p>+ Hình vẽ có đẹp không?</p> <p>+ Hình vẽ nói lên điều gì? Em thử đoán tên truyện xem?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giới thiệu tên truyện, tác giả, nhà xuất bản. <p>b. Trong khi đọc:</p> <p>* GV đọc lần 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc to truyện kết hợp giải nghĩa từ - Khi đọc kết hợp biện pháp phỏng đoán nhằm gây sự tò mò cho HS. <p>+ Khi đang dạo chơi vịt xanh gặp ai ?</p> <p>+ / vịt xanh yêu cầu gì với Sóc ? và kết quả ra sao ?</p> <p>+ / Sau đó vịt gặp ai ?</p> <p>+ / Theo em vịt sẽ nói gì với Sóc con ? Cô mời các em lắng nghe cô đọc tiếp (đến hết truyện).</p> <p>* GV đọc lần 2: Kết hợp chỉ tranh</p> <p>c. Sau khi đọc :</p> <p>+ Vừa rồi cô kể cho em nghe chuyện gì?</p> <p>+ Truyện có những nhân vật nào?</p> <p>(Kết hợp chỉ tranh minh họa)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Em yêu thích nhân vật nào? Tại sao? + Câu chuyện này nói lên điều gì? <p>e. Hoạt động mở rộng sắm vai</p> <p>+ EM thích nhân vật nào nhất ? Hãy đóng vai 1 tình huống trong truyện mà em thích nhất nhé !</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát - Lắng nghe và trả lời: - Vẽ hình ảnh 1 chú vịt - HS trả lời - Cả lớp theo dõi - HS chú ý theo dõi hiểu - Vịt gặp Sóc con đang nhảy nhót trên cây - Vịt con muốn Sóc dạy trèo cây. Vịt không trèo được - vịt gặp thỏ con - HS trả lời tự do - Học sinh theo dõi. - Vịt xanh, thỏ con, Sóc con van đàn vịt + Học sinh trả lời tự do.

<ul style="list-style-type: none"> - Gv nhận xét tuyên dương - GV liên hệ giáo dục <p>3. Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. Về kể lại câu chuyện cho gia đình nghe. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời + Học sinh sắm vai - HS nghe - HS nghe
--	--

Thứ ba ngày 15 tháng 4 năm 2025

Tiết 1

Giáo dục thể chất

Gv chuyên dạy

Tiết 2

Toán

XEM GIỜ ĐÚNG TRÊN ĐỒNG HỒ

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết xem giờ đúng trên đồng hồ.
- Đọc được giờ đúng trên đồng hồ.
- Thực hiện các thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, quan sát tranh.
- Thông qua việc giải quyết tình huống ở hoạt động 2, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

- Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập về cách xem đồng hồ học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi trả lời cho bài toán.

2. Năng lực – phẩm chất:

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

II. Đồ dùng dạy - học:

GV: Mô hình đồng hồ, hoặc đồng hồ thật. Tranh vẽ đồng hồ đúng.

GA PowerPoint . HS: Đồ dùng học toán 1.

III. Các hoạt động dạy - học:

TIẾT 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>Hoạt động 1: Khởi động 3’:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát bài hát: Đồng hồ báo thức - Bài hát nói về cái gì? Đồng hồ dùng để làm gì? - Chúng ta xem giờ để làm gì? - Thời gian có cần thiết đối với con người không? - GVNX, giáo dục HS biết quý trọng thời gian, tiết kiệm thời gian. <p>2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới 12’</p> <p>1- Giới thiệu bài (linh hoạt qua Trò chơi)</p> <p>2. Khám phá:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát. - Bài hát nói về cái đồng hồ. Đồng hồ dùng để xem thời gian. - Chúng ta xem giờ để biết thời gian. - Thời gian rất cần thiết đối với con người.

<ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi, yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi + Em thức dậy vào mỗi buổi sáng lúc mấy giờ? + Bố mẹ đưa em đi học lúc mấy giờ? + Em tan học lúc mấy giờ? - GV nhận xét, kết luận. - GV cho HS giới thiệu chiếc đồng hồ. Và hỏi: + Mặt đồng hồ có bao nhiêu số? Từ số bao nhiêu đến số bao nhiêu? + Trên mặt đồng hồ ngoài các số còn xuất hiện gì? - GV nhận xét, giới thiệu về kim dài, kim ngắn: Kim ngắn chỉ giờ, kim dài chỉ phút. - Yêu cầu HS quan sát đồng hồ trong SHS (phần khám phá) và giới thiệu “Đồng hồ báo thức lúc 6 giờ.” - GV sử dụng thêm mô hình quay đúng 6 giờ. 3. Hoạt động 3: Thực hành – luyện tập:17’ Bài 1:- Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Quan sát tranh thảo luận nhóm đôi để TLCH + Bạn làm gì? + Bạn làm việc đó lúc mấy giờ? - Gọi một số nhóm trả lời - Yêu cầu các HS khác nghe và nhận xét. - GV nhận xét và tuyên dương. - Yêu cầu HS đọc giờ đúng trên bức tranh. Bài 2:- Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Quan sát tranh để TLCH: Đồng hồ chỉ mấy giờ? - Yêu cầu HS nối tiếp nhau đọc giờ đúng ở mỗi chiếc đồng hồ. - Gọi HS nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 3: - Gọi HS đọc YC bài tập. - Yêu cầu HS quan sát và nêu nội dung bức tranh. - Chiếc đồng hồ bạn Mai cầm có gì đặc biệt? - Vậy lời của Nam nói có đúng? - Bạn rô-bốt đã nói chiếc đồng hồ chỉ mấy giờ? - Theo em, bạn rô-bốt nói đúng hay sai? + Yêu cầu HS thảo luận theo N2/1’. + Yêu cầu đại diện nhóm trả lời. + Gọi nhóm khác nhận xét. + GV nhận xét, kết luận: 4. Hoạt động 4: Vận dụng kiến thức, kĩ năng vào thực tiễn:3’ - Trò chơi: Quay đồng hồ nhanh và đúng. - Cách chơi: GV đọc giờ đúng, HS lấy đồng hồ trong bộ đồ dùng để quay cho đúng giờ GV đọc. 	<ul style="list-style-type: none"> - HSNX (Đúng hoặc sai). - HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi. - Em thức dậy vào mỗi buổi sáng lúc 6, (7) giờ ... - Bố mẹ đưa em đi học lúc 6 giờ, (13 giờ), ... - Em tan học lúc 11 giờ, (5 giờ) - HS quan sát đồng hồ. - Mặt đồng hồ có 12 số. Từ số 1 đến số 12 - Trên mặt đồng hồ ngoài các số còn xuất hiện các kim. - HS lắng nghe. - HS quan sát tranh - HS quan sát cách GV quay đồng hồ. HS đọc yêu cầu BT. - HS quan sát tranh và TLCH: - HS trả lời. a) Học bài lúc 9 giờ b) Ăn trưa lúc 11 giờ c) Chơi đá bóng lúc 5 giờ. d) Đi ngủ lúc 10 giờ. - HS nghe và nhận xét. - HS nghe. - HS đọc ĐT. - HS đọc yêu cầu BT. - HS quan sát tranh và TLCH: - HS nối tiếp trả lời: 1 giờ, 3 giờ, 5 giờ, 2 giờ, 4 giờ, 8 giờ. - HS nhận xét. - 2 HS đọc. - HS quan sát và trả lời.
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức trò chơi. - HSNX – GV kết luận . - NX chung giờ học - dặn dò về nhà ôn lại cách xem giờ đúng. - Xem bài giờ sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS trả lời: Kim ngắn và kim dài trùng nhau. - HS trả lời: Đúng - Bạn Rô-bốt đã nói chiếc đồng hồ chỉ 12 giờ. - HS thảo luận theo N2/1'. - Đại diện vài nhóm trả lời Rô-bốt nói đúng. - HS nhận xét. - HS nghe. - HS tham gia trò chơi.
TIẾT 2	
<p>1.Hoạt động 1: Khởi động: 2-3' Trò chơi – Bắn tên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả lời đồng hồ đúng khi được gọi đến tên mình. - GVNX <p>2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới;26'</p> <p>1- Giới thiệu bài (linh hoạt qua Trò chơi)</p> <p>2. Luyện tập:</p> <p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu bài toán như SGK. - Yêu cầu HS quan sát tranh và hỏi theo nhóm đôi: + Bạn đang làm gì? + Chiếc đồng hồ mỗi bạn đang cầm chỉ mấy giờ? - Yêu cầu HS đọc lại hai câu hỏi trong bài - Yêu cầu HS trả lời câu hỏi. - HS nghe và nhận xét. - Yêu cầu HS đọc giờ đúng trên bức tranh. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Quan sát tranh và mô tả về các con vật trong mỗi bức tranh. - Yêu cầu HS nối tiếp nhau trả lời đúng giờ ngủ của mỗi con vật. - Yêu cầu các HS khác nghe và nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quản trò lên tổ chức cho cả lớp cùng chơi . - HSNX (Đúng hoặc sai). - 3 HS đọc. - HS quan sát và TLCH theo nhóm: + Các bạn đang ngồi, đứng, cúi, ... + 3 giờ, 9 giờ, 5 giờ, 6 giờ, 7 giờ. - HS đọc (CN – ĐT). - HS trả lời. - HS nhận xét. - HS đọc ĐT. - HS đọc yêu cầu BT.

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét và tuyên dương. - GV hỏi thêm: <ul style="list-style-type: none"> + Con vật nào đi ngủ muộn nhất? + Em thường đi ngủ lúc mấy giờ? + Chúng ta nên đi ngủ lúc mấy giờ? - Yêu cầu HS đọc giờ đúng trên bức tranh. <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu BT. - Trò chơi: Đi công viên - Cách chơi: HS đi chơi công viên và cùng nhau xem thời gian để xem được các tiết mục có trong công viên. *Ví dụ: Khi GV đọc tiết mục: Ảo thuật, thì HS lấy đồng hồ ở bộ đồ dùng của mình xoay đúng giờ. Sau đó yêu cầu HS đọc giờ. - GV tổ chức trò chơi. - HSNX – GV kết luận . <p>3. Hoạt động 4: Vận dụng trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Quay đồng hồ nhanh và đúng. - Cách chơi: GV đọc giờ đúng, HS lấy đồng hồ trong bộ đồ dùng để quay cho đúng giờ GV đọc.. - GV tổ chức trò chơi. - HSNX – GV kết luận . - NX chung giờ học - dặn dò về nhà ôn lại cách xem giờ đúng. - Xem bài giờ sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hs quan sát tranh và về các con vật trong mỗi bức tranh. - HS nói tiếp trả lời. - HS nghe và nhận xét. - HS nghe. - HS nghe và trả lời - HS đọc ĐT. - HS đọc yêu cầu BT. - HS nghe. - HS tham gia trò chơi. - HS lắng nghe. - HS tham gia trò chơi.
--	---

Tiết 3,4

Tiếng Việt

Bài 4 CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH(TIẾT 3,4)

Đã soạn ngày 14/4/2025

Tiết 5

Bổ sung Tiếng Việt

LUYỆN VIẾT, LUYỆN ĐỌC

I. Yêu cầu cần đạt:Giúp HS:

1. Phát triển các kiến thức,kĩ năng:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng , lưu loát bài Cuộc thi tài năng rừng xanh .Biết dựa vào bài đọc trả lời câu hỏi

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động nghe viết một đoạn ngắn trong bài Cuộc thi tài năng rừng xanh

2. Phát triển các năng lực, phẩm chất

- Mở rộng vốn từ chủ đề: Điều em cần biết.

- Tình yêu đối với thiên nhiên , quý trọng sự kì thú và đa dạng của thế giới tự nhiên , khả năng làm việc nhóm ; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi .Thêm yêu môn học.

II. Chuẩn bị

- GV: Máy soi

III. Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:5' <i>Mục tiêu: Giúp HS có tâm thế thoải mái trước khi bước vào tiết học</i> - GV cùng HS hát 1 bài hát - GV dẫn dắt vào bài mới</p>	<p>- HS hát - HS lắng nghe</p>
<p>2.Luyện tập:25' <i>Mục tiêu:Đọc đúng, đọc rõ ràng từng tiếng trong bài. Rèn cho HS viết đúng chính tả.</i> - GV kiểm tra đọc bài những em học sinh chậm tiến bộ, học sinh năng khiếu kèm các bạn đọc bài GV kiểm tra trước lớp -GV hướng dẫn đọc diễn cảm(HS giỏi) - GV yêu cầu HS viết chính tả - GV chọn đoạn cần viết cho 2-4 HS đọc lại đoạn - GV hướng dẫn cách viết chính tả đúng độ cao, nhắc học sinh chú ý đầu câu, sau dấu chấm phải viết hoa. - GV đọc cho học sinh viết bài - GV đọc bài cho HS soát lỗi -GV soi bài của HS-Nhận xét - GV nhận xét khen ngợi những HS viết tốt</p>	<p>- HS đọc nhóm đôi -HS đọc: 7-8 em -HS đọc: 2-3 em - HS chuẩn bị viết - HS đọc đoạn - HS lắng nghe và thực hiện - HS viết bài - HS chú ý soát lỗi - HS lắng nghe</p>
<p>3. Vận dụng, trải nghiệm:5' - GV dặn HS về đọc lại các bài đã học và trả lời câu hỏi - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- HS lắng nghe và thực hiện - HS lắng nghe</p>

Tiết 6

Bổ sung Tiếng Việt

LUYỆN VỞ TIẾNG VIỆT: BÀI 4

I . Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ bài *Cuộc thi tài năng rừng xanh*

- Phát triển kĩ năng sắp xếp các từ ngữ thành câu, biết lựa chọn từ để viết đúng. Biết điền vào thích hợp cho phù hợp với câu. Biết viết câu phù hợp với tranh.

2. Phẩm chất và năng lực :

- Rèn năng lực hợp tác, sử dụng ngôn ngữ đọc lưu loát, làm bài tập đúng yêu cầu.

- Phát triển cho HS phẩm chất chăm học, tự tin trong giao tiếp, thêm yêu thiên nhiên

II. Chuẩn bị:

Máy soi

III. Các hoạt động cơ bản.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Khởi động(7')	
1. Khởi động: HS hát 2. Ôn bài cũ: - HS hát chơi trò chơi - GV cho HS xem một số tranh về nghề nghiệp và đoán tên.	-HS hát - HS chơi
Luyện tập (25')	
* Bài tập bắt buộc Sắp xếp từ ngữ thành câu và viết lại câu - YC/HS đọc đề bài - Gv cho viết VBT Tiếng Việt 1 -GV soi bài HS, HS chia sẻ - GV nhận xét, tuyên dương. Bài tập tự chọn 1. Đánh dấu x vào ô trống trước câu viết đúng - YC/HS đọc đề bài - GV quan sát, sửa lỗi cho HS. - GV nhận xét, tuyên dương. 2. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống -YCHS đọc đề - GV nhận xét, tuyên dương. 3. Tìm trong bài cuộc thi tài năng rừng xanh có từ ngữ -YCHS đọc đề a. tả gỗ kiến khoét tổ rất nhanh	- HS đọc - HS làm bài a. Rừng xanh có nhiều điều kì thú b. Chúng ta cần bảo vệ động vật hoang dã -HS nêu bài làm - HS đọc - HS làm bài. HS nêu bài làm + Khi giải leo trèo - HS đọc - HS làm bài, đôi vở kiểm tra -HS nêu bài làm + vẹt, chằm, hoa, vang.

<p>b. lí do khiến cho khan giả say mê điệu múa của chim công.</p> <p>c. khán giả rất thích tiết mục đu cây của vọc xám.</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p> <p>4.Nói A với B</p> <p>-YCHS đọc đề</p> <p>- GV soi bài , nhận xét, tuyên dương.</p> <p>5. Viết một câu phù hợp với tranh</p> <p>-YCHS đọc YCDB</p> <p>Nhên giăng tơ rất đẹp.(...)</p> <p>- GV nhận xét, tuyên dương.</p>	<p>- HS đọc</p> <p>- HS trao đổi nhóm đôi. HS làm bài</p> <p>a. trong nháy mắt</p> <p>b.tuyệt đẹp</p> <p>c. điêu luyện</p> <p>-HS nêu bài làm</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS làm bài. HS chia sẻ</p> <p>- HS đọc</p> <p>- HS làm bài. HS chia sẻ(lên bảng viết câu mình đã làm)</p>
Vận dụng (3')	
<p>- GV NX giờ học</p> <p>- Dẫn HS về nhà học bài, hoàn thiện các BT chưa hoàn thành vào VBT, chuẩn bị bài tiếp theo.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS.</p>	<p>- HS lắng nghe và ghi nhớ để thực hiện.</p>

Tiết 7

Hoạt động trải nghiệm
BÀI 19: THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP QUÊ EM(TIẾT 2)
 Đã soạn ngày 8/4/2025

Thứ Tư ngày 16 tháng 4 năm 2025

Tiết 1

Toán
BÀI 34: XEM GIỜ ĐÚNG TRÊN ĐỒNG HỒ (TIẾT 2)
 Đã soạn ngày 15/4/2025

Tiết 2,3

Tiếng Việt
Bài 5 :CÂY LIỄU DẸO DAI

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một VB thông tin được viết dưới hình thức hội thoại ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB ; quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc ; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện ; nghe viết một đoạn ngắn

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

2.Năng lực phẩm chất: Tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm, khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi ,

II . Chuẩn bị

1. Kiến thức

- GV nắm được đặc điểm VB thông tin (không có yếu tố hư cấu , mục đích chính là cung cấp thông tin) và nội dung của VB Cây liễu dẻo dai . Lưu ý , VB này được viết dưới dạng một đoạn hội thoại giữa Nam và mẹ , nên nó không thuần túy là một VB thông tin thông thường .

- GV nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong VB (dẻo dai , lắc lư , mềm mại) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này .

2. Phương tiện dạy học

Bài giảng PowerPoint. Video bài hát: Ai trồng cây

III Các hoạt động dạy học: Tiết 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Ôn và khởi động (3-5')	
<p>Ôn ; HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .</p> <p>Khởi động :</p> <p>+ GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để nói về điểm khác nhau giữa hai cây trong tranh .</p> <p>+ GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời</p> <p>Một cây thân cao , cành vươn rộng ra , trồng rõ thân , cành : cây bàng .</p> <p>Một cây thân cành bị lá phủ kín ; lá dài và rũ xuống : cây liễu</p> <p>sau đó dẫn vào bài đọc Cây liễu dẻo dai : Mỗi loài cây đều có vẻ đẹp riêng , đặc tính riêng . Để thể hiện sự vững mạnh , sự kiên cường , bất khuất , sự đoàn kết của người dân Việt Nam , người ta nói đến cây tre , lũy tre , ... Để thể hiện sự mềm mại , có vẻ yếu ớt người ta nói đến cành liễu . Vậy cây liễu có phải là loại cây yếu ớt , mỏng manh , dễ gãy không ?</p>	<p>-HS nhắc lại</p> <p>+ Một số (2 - 3) HS nêu ý kiến . Các HS khác có thể bổ sung nêu ý kiến của các bạn chưa đầy đủ hoặc có ý kiến khác .</p>
2. Đọc(30')	
<p>GV đọc mẫu toàn VB .</p> <p>HS đọc câu</p> <p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS nổi gió , lắc lư , lo lắng ...) .</p>	<p>-HS đọc câu</p>

<p>+ Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài (VD : Thân cây liễu tuy không to nhưng dẻo dai ,) HS đọc đoạn</p> <p>+ GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1 : từ đầu đến bị gió làm gày không ạ ?, đoạn 2 : phần còn lại) , Một HS đọc tiếp từng đoạn</p> <p>+ GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài (dẻo dai : có khả năng chịu đựng trong khoảng thời gian dài ; lắc lư : nghiêng bên nọ , nghiêng bên kia , mềm mại : mềm và gợi cảm giác dẻo dai) .</p> <p>+ HS đọc đoạn theo nhóm</p> <p>HS và GV đọc toàn VB</p> <p>+ 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB .</p> <p>+ GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phải trả lời câu hỏi .</p>	<p>-HS đọc đoạn</p> <p>-1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB</p>
---	--

TIẾT 2.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3. Trả lời câu hỏi	
<p>GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .</p> <p>a , Thân cây liễu có đặc điểm gì ?</p> <p>b . Cành liễu có đặc điểm gì ?</p> <p>c . Vì sao nói liễu là loài cây dễ trồng ?</p> <p>- GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình , Các nhóm khác nhận xét , đánh giá .</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời</p>	<p>-HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi) , cùng nhau trao đổi về bức tranh minh họa và câu trả lời cho từng câu hỏi .</p> <p>a . Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai ,</p> <p>b , Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió ;</p> <p>c . Liễu là loài cây dễ trồng và chỉ cần cắm cành xuống đất , nó có thể mọc lên cây non</p>
4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi a và b ở mục 3	
<p>GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi a và b (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở (Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai ; Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió) .</p> <p>- GV lưu ý HS viết hoa ở đầu câu ; đặt dấu chấm , dấu phẩy đúng vị trí . GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .</p>	<p>-HS quan sát và viết câu trả lời vào vở</p>

TIẾT 3.

5. Chọn từ ngữ hoàn thiện để viết câu vào vở	
<p>- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu . GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả , GV và HS thống nhất các câu hoàn chỉnh .</p> <p>a . Cành liễu rủ lá trông mềm mại như một mái tóc ;</p> <p>b . Tập thể dục hàng ngày giúp cho cơ thể dẻo dai .</p> <p>-GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở</p> <p>-GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS</p>	<p>-HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu</p> <p>-HS viết câu hoàn chỉnh vào vở</p>
6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh	
<p>- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh .</p> <p>- GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý</p> <p>- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh . HS và GV nhận xét</p>	<p>-HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh , có dùng các từ ngữ đã gợi ý</p> <p>-HS trình bày kết quả</p>

TIẾT 4

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
7. Nghe viết	
<p>GV đọc to cả đoạn văn . (Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai . Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió . Vì vậy , cây không dễ bị gãy .)</p> <p>GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết .</p> <p>+ Viết lùi đầu dòng Viết hoa chữ cái đầu câu kết thúc câu có dấu chấm .</p> <p>+ Chữ dễ viết sai chính tả : dẻo dai , chiều , gió , dễ , trổng .. GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .</p> <p>Đọc và viết chính tả :</p> <p>+ GV đọc từng câu cho HS viết . Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ (Thân cây liễu không to nhưng dẻo dai . Cành liễu mềm mại , có thể chuyển động theo chiều gió . Vì vậy , cây không dễ bị gãy :) . Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần . GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS .</p> <p>+ Sau khi HS viết chính tả , GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi</p> <p>+ HS đối vở cho nhau để rà soát lỗi .</p>	<p>HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách .</p> <p>HS viết</p>

+ GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .	+ HS đôi vờ cho nhau để rà soát lỗi
8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa	
- GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ .	-HS làm việc nhóm đôi để tìm những chữ phù hợp . - Một số (2 - 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng)
9. Trò chơi Đoán nhanh đoán đúng : Đoán tên các loại cây	
<p>- Mục tiêu : Rèn kĩ năng quan sát , phân xạ , kĩ năng nói , phát triển tư duy , ...</p> <p>Chuẩn bị : GV chuẩn bị một số câu miêu tả đặc điểm của một số cây cối quen thuộc , (viết câu miêu tả vào các bông hoa – khoảng 5 - 6 câu) ,</p> <p>VD : Cây gì tên có vần ương Gọi học trò nhỏ vang trường tiếng ve ? (tranh hoa phượng) : Cây gì tên có vần ang Hạ xanh , thu đỏ , đông sang trơ cành . Tán xoá như chiếc ô xinh. Sân trường rợp bóng chúng mình vui chơi (tranh tán bàng) . (GV linh hoạt tùy từng vùng miền có thể chủ động giới thiệu các loài cây khác .)</p> <p>Cách chơi : GV chia lớp thành một số nhóm Sau khi GV chiếu câu miêu tả , một HS đọc đội nào có tin hiệu trả lời nhanh thì được quyền trả lời . Nếu trả lời sai thì bị mất lượt trả lời tiếp , đội khác trả lời Mỗi câu trả lời đúng thì được gắn một bông hoa . Đội nào trả lời đúng nhiều thì được nhiều hoa .</p> <p>Ý nghĩa của trò chơi : HS yêu thích thiên nhiên , cây cối , có ý thức bảo vệ và chăm sóc cây cối</p>	-HS tham gia trò chơi
10. Vận dụng , trải nghiệm	
<p>- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học , GV chốt lại những nội dung chính .. GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS .</p> <p>- GV giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một cuốn sách hoặc bài viết về thiên nhiên để chuẩn bị</p>	-HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu , thích hay không thích , cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào)

cho bài học sau , GV cũng cần chủ động chuẩn bị một số cuốn sách và bài viết về thiên nhiên để cung cấp thêm nguồn tài liệu đọc mở rộng cho HS	-HS tìm đọc một cuốn sách hoặc bài viết về thiên nhiên để chuẩn bị cho bài học sau
--	--

Tiết 4 **Tự nhiên và xã hội**
GV chuyên dạy

Thứ Năm ngày 17 tháng 4 năm 2025

Tiết 1 **Tiếng Anh**
GV chuyên dạy

Tiết 2,3 **Tiếng Việt**
Bài 5 :CÂY LIỄU ĐÉO DAI(TIẾT 3+ 4)
Đã soạn ngày 16/4/2025

Tiết 4 **Tiếng Việt**
ÔN TẬP

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn . bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hành nói và viết sáng tạo về mặt chủ điểm cho trước (thiên nhiên) .

2.Năng lực phẩm chất: tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm , khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi ,

II . Chuẩn bị

Bài giảng PowerPoint

Phương tiện dạy học Tranh ảnh , video clip về thiên nhiên ,

- Một số văn bản (văn bản thông tin , truyện , thơ) và tranh ảnh về thiên nhiên (có thể lấy từ tủ sách của lớp) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

III Các hoạt động dạy học:

TIẾT 1.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần ooc , yêt , yêng , oen , oao , oet , uênh	
- GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã học hoặc chưa học . - GV nên chia các vần này thành 2 nhóm (để tránh việc HS phải ăn một lần nhiều vần) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .	HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần . Nhóm vần thứ nhất : + HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ Có tiếng chứa các vần ooc , yêt , yêng . + HS nêu những

<p>Nhóm vần thứ nhất : các vần ooc , yêc , yêng</p> <p>Nhóm vần thứ hai : các vần oen , oao , oet , uênh .</p>	<p>từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .</p> <p>+ Một số (2 – 3) HS đánh vần , đọc trơn ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần</p> <p>Nhóm vần thứ hai :</p> <p>+ HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần oen , oao , oet , uênh .</p> <p>+ HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng</p> <p>+ Một số (2 - 3) HS đánh vần , đọc trơn trước lớp : mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần .</p>
<p>2. Xác định những bài đọc viết về con vật , viết về cây cối hoặc viết về những sự vật khác trong chủ điểm Thiên nhiên kì thú .</p>	
<p>- Chọn bài đọc thích nhất và nêu lí do lựa chọn . Đây là bài tập giúp HS nhớ lại và kết nối một số nội dung các em đã học . Qua đó HS cũng có ý niệm về sự phân loại thế giới sinh vật , gồm con vật (động vật) , cây cối (thực vật) ; và phân biệt sinh vật với những gì không thuộc sinh vật , VD : cầu vồng . GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi .</p> <p>- GV có thể làm mẫu một trường hợp nếu thấy cần thiết , chẳng hạn , văn bản nói về con vật như Loài chim của biển cả (chim hải âu) .</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời đúng cho câu hỏi đầu : Chúa tể rừng xanh (con vật) , Cuộc thi tài năng của rừng xanh (con vật) , Cây liệt dẻ da (cây cối) , Cầu vồng (không phải con vật cũng không phải cây cối) . Riêng câu hỏi 4 (Em thích bài đọc nào nhất ? Vì sao ?) . GV cần tôn trọng sự lựa chọn đa dạng của HS miễn là lí do lựa chọn được các em trình bày thuyết phục ở mức độ nhất định . Chú ý khuyến khích các em có những lí giải độc đáo , khác biệt</p>	<p>- Một số HS trình bày kết quả trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .</p> <p>- GV và HS thống nhất câu trả lời đúng cho câu hỏi đầu</p>
<p>3. Chọn từ ngữ chỉ thiên nhiên</p>	

<p>GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .</p> <p>GV có thể gợi ý : Trong các từ ngữ đã cho , từ ngữ nào chỉ những sự vật, hiện tượng không do con người làm ra, tự nhiên mà có , VD : sông .</p>	<p>HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Một số (2-3) HS trình bày kết quả trước lớp . GV và HS thống nhất phương án lựa chọn đúng .</p> <p>Những từ ngữ chỉ thiên nhiên : sông , mưa , nắng gió , rừng , biển .</p> <p>Những từ ngữ khác chỉ sản phẩm do con người làm ra , không phải từ ngữ chỉ thiên nhiên : Xe cộ , nhà cửa , trường học</p> <p>Những từ ngữ chỉ thiên nhiên khác</p> <p>HS có thể nêu : bão , lụt , mặt trăng , mặt trời , núi đồi , trái đất , ...</p>
---	---

TIẾT 2

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
4. Viết vào vở 1-2 câu về thiên nhiên	
<p>- GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về thiên nhiên , yêu cầu HS quan sát .</p> <p>- GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip.</p> <p>GV nhắc lại những ý tưởng tốt , điều chỉnh những mô tả sai lệch và có thể bổ sung những mô tả khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra .</p>	<p>HS quan sát .</p> <p>HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được</p> <p>Một số (2 - 3) HS trình bày trước lớp , mô tả thiên nhiên mà các em quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá</p> <p>Từng HS tự viết vào vở 1 - 2 câu về thiên nhiên theo kết quả quan sát riêng của mình . Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp</p>
5. Đọc mở rộng	
<p>Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên . GV có thể chuẩn bị một số cuốn sách hoặc bài viết phù hợp (có thể lấy từ tủ sách của lớp và cho HS đọc ngay tại lớp</p>	<p>HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên</p> <p>HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4</p>

<p>. Các em nói về một số điều các em đã đọc , GV có thể nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :</p> <p>Nhờ đâu em có được cuốn sách (bài viết) này ?</p> <p>Cuốn sách (bài viết) này viết về cái gì ?</p> <p>Có điều gì thú vị hay đáng chú ý trong cuốn sách (bài viết) này ? ..</p> <p>- GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi .</p>	<p>- Một số (3 – 4) HS nói về một số điều các em đã đọc được trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .</p>
<p>6. Vận dụng trải nghiệm</p>	
<p>GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS .</p>	

Tiết 5, 6,7

GV chuyên dạy

Thứ sáu ngày 18 tháng 4 năm 2025

Tiết 1

Tiếng Việt
ÔN TẬP(TIẾT 2)

Đã soạn ở thứ Năm ngày 17/4

Tiết 2,4

Tiếng Việt

LUYỆN TẬP, THỰC HÀNH ,CỦNG CỐ CÁC KĨ NĂNG

I. Yêu cầu cần đạt:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên kì thú thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hành nói và viết sáng tạo về mặt chủ đề cho trước (thiên nhiên) .

2.Năng lực phẩm chất: tình yêu đối với cây cối và thiên nhiên nói chung khả năng làm việc nhóm , khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi

II . Chuẩn bị

-Phương tiện dạy học Tranh ảnh , video clip về thiên nhiên

- GA PowerPoint

- Một số văn bản (văn bản thông tin , truyện , thơ) và tranh ảnh về thiên nhiên (có thể lấy từ tủ sách của lớp) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

III Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1.Khởi động,kết nối (3-5')</p>	

<p>-HS hát một bài Nêu tên các bài đọc trong tuần: GV nhận xét, chốt : Cuộc thi tài năng rừng xanh Cây liễu dẻo dai</p>	<p>- Cả lớp hát -HS nêu</p>
<p>2 . HĐ luyện tập ,thực hành (30-32’) 2.1 Luyện đọc Cuộc thi tài năng rừng xanh ,Cây liễu dẻo dai 2.2.Luyện tập Cuộc thi tài năng rừng xanh Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu : + kì thú , có , rừng xanh , nhiều điều + bảo vệ , cần , động vật , chúng ta , hoang dã - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . -GV và HS thống nhất phương án đúng . (Rừng xanh có nhiều điều kì thú . / Chúng ta cần bảo vệ động vật hoang dã .)</p>	<p>8-10 em đọc</p> <p>HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu</p> <p>-HS làm việc nhóm đôi . -HS trình bày kết quả . -HS nhắc lại - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng</p>
Tiết 2	
Bài 2. Cây liễu dẻo dai	
<p>Viết một câu nói về đặc điểm của một loài cây mà em biết - Đây là bài tập viết câu sáng tạo , GV cần chú ý có sự hỗ trợ phù hợp để giúp HS làm được bài tập này . GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để tìm ý tưởng , GV có thể nêu câu hỏi gợi ý : Có loài cây nào khiến em chú ý không ? Em thấy nó ở đâu ? (Chẳng hạn : ở vườn nhà em , trên đường đi học , trong sân trường , trên phim ảnh , trên Internet , ...) Loài cây đó có gì đáng chú ý ? ... GV có thể gợi ý thêm về đặc điểm của một số loài cây . (Chẳng hạn : Cây phượng có hoa đỏ rực , Cây bàng có tán lá xoè ra rất rộng Cây tre có thân vươn cao , Cây hoa hồng có nhiều gai nhọn , ...)</p> <p>3. HĐ vận dụng, trải nghiệm (2-3’) GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học</p>	<p>- HS viết vào vở các câu sáng tạo dựa vào kết quả làm việc nhóm hoặc có thể tham khảo ý kiến của các HS khác đã trình bày trước lớp hay của GV</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS nhắc lại</p>

GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.	
---	--

Tiết 3

Đạo đức
GV chuyên dạy

Tiết 5

Tiếng Anh
GV chuyên dạy

Tiết 6

Hoạt động trải nghiệm

SINH HOẠT LỚP : SƠ KẾT TUẦN, SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ

I. Yêu cầu cần đạt:

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- Biết được bốn phân, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- GDHS chủ đề 8 “Quê hương tươi đẹp”

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II. Đồ dùng dạy – học:

-GV :băng đĩa nhạc, bông hoa khen thưởng...

III. Các hoạt động dạy – học:

TG	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
3 phút	1. Ổn định tổ chức: - GV mời lớp trưởng lên ổn định lớp học.	-HS hát một số bài hát.
15 phút	2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần 30 a/ Sơ kết tuần Giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về: + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần vừa qua: Các môn học và hoạt động giáo dục Năng lực: Học sinh có tiến bộ trong học tập: Khánh, Hưng, Sơn... Phẩm chất: Có ý thức tự giác học tập: Hải Anh, Phương, Trang,....	-Cả lớp lắng nghe. - HS bổ sung ý kiến

14'	<p>+ Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).</p> <p>+ Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch tuần 31.</p> <p>b. Phương hướng kế hoạch tuần 31.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục duy trì nền nếp học tập: đi học đều, đúng giờ , gọi bạn xung tôi. - Thực hiện phong trào “Đôi bạn cùng tiến” - Giữ gìn VSCN, trường lớp sạch đẹp. - Thực hiện tốt ATGT, VSMT, phòng chống dịch bệnh theo mùa. - Tăng cường rèn chữ , giữ vở.... - Tích cực luyện toán, luyện viết. <p>3. Sinh hoạt theo chủ đề</p> <p>Gv tổ chức HS chia sẻ cảm xúc khi tập làm hướng dẫn viên du lịch</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV giới thiệu với các bạn sản phẩm em đã làm (tranh vẽ) -Khen ngợi các bạn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, biết cách vẽ và giới thiệu sản phẩm. <p><u>ĐÁNH GIÁ</u></p> <p>a) Cá nhân tự đánh giá</p> <p>GV HD HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tốt: Thực hiện tốt các yêu cầu sau: +Biết được những cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương +Giới thiệu được cảnh đẹp quê hương -Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên -Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên <p>b) Đánh giá theo tổ/ nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung : +Có biết và giới thiệu được cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương không. +Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, có trách nhiệm,... hay không. <p>c) Đánh giá chung của GV</p>	<p>- HS nghe.</p> <p>- HS bổ sung ý kiến</p> <p>- HS tham gia</p> <p>-HS tự đánh giá</p> <p>-HS đánh giá lẫn nhau</p>
-----	---	---

	GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung	
3 phút	3. Vận dụng, trải nghiệm - Nhận xét tiết học của lớp mình. - GV dặn dò nhắc nhở HS	-HS lắng nghe

Tiết 7

Âm nhạc
GV chuyên dạy

Tiên Thắng, ngày 9 tháng 4 năm 2025

DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG **NGƯỜI SOẠN**